



## BUỔI 9: B-TREE

# LÝ THUYẾT

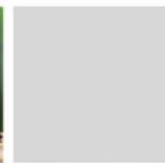
# CẤU TRÚC DỮ LIỆU & GIẢI THUẬT

IT003.N210

Giảng viên: Ths Đặng Văn Em

Email: [vanem@uit.edu.vn](mailto:vanem@uit.edu.vn)

Điện thoại: 0966661006

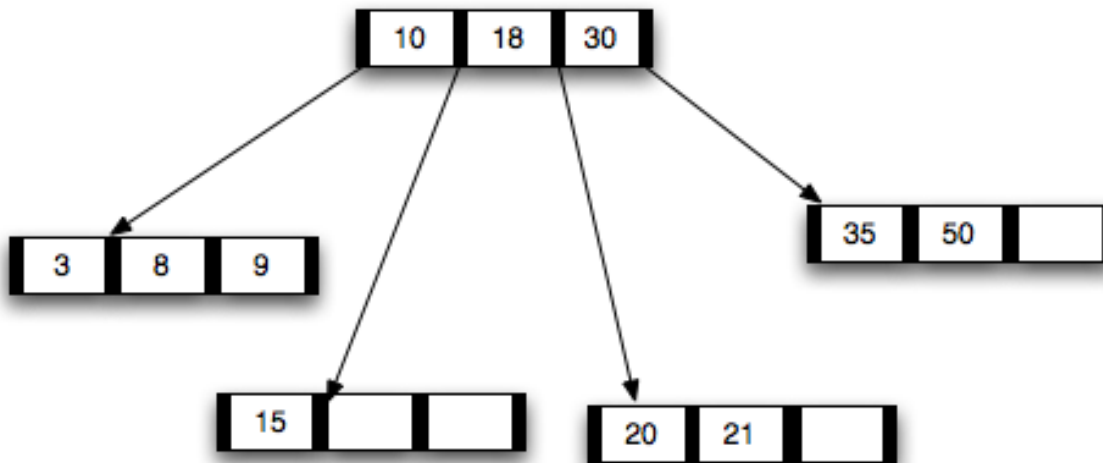


# BUỔI 10: CÂY B-TREE



## CÂY B-TREE LÀ GÌ :

- 1) Giới thiệu cấu B-TREE.
- 2) Các thao tác trên cây B-TREE.

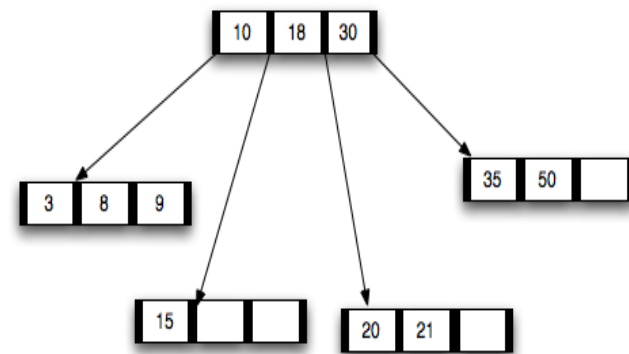


# 1. GIỚI THIỆU CẤU TRÚC B -TREE ?



## CẤU TRÚC CÂY B-TREE?

- ❖ B-Tree là cấu trúc dữ liệu phù hợp cho việc lưu trữ ngoài do R.Bayer và E.M.Mc Creight đưa ra năm 1972.
- ❖ B-Tree được tối ưu hóa cho các hệ thống đọc và ghi dữ liệu lớn.
- ❖ B-Tree là cây tự cân bằng (self-balancing). Khi thêm hoặc xóa 1 node thì cây sẽ đảm bảo chiều cao của cây càng thấp càng tốt.



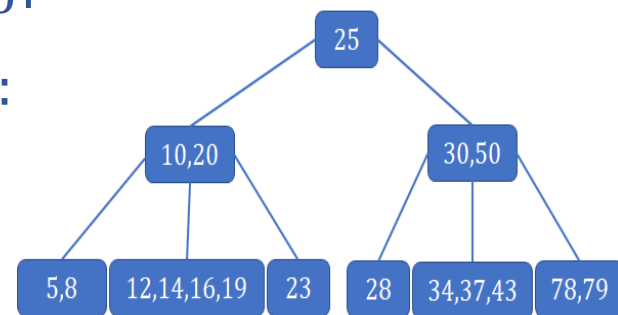
# 1. GIỚI THIỆU CẤU TRÚC B -TREE ?

## ĐỊNH NGHĨA B-TREE?

**B-Tree:** Cho số tự nhiên  $k > 0$ , **B-Trees** bậc  $m$  với

$m = 2*k-1$  là một cây thỏa mãn các tính chất :

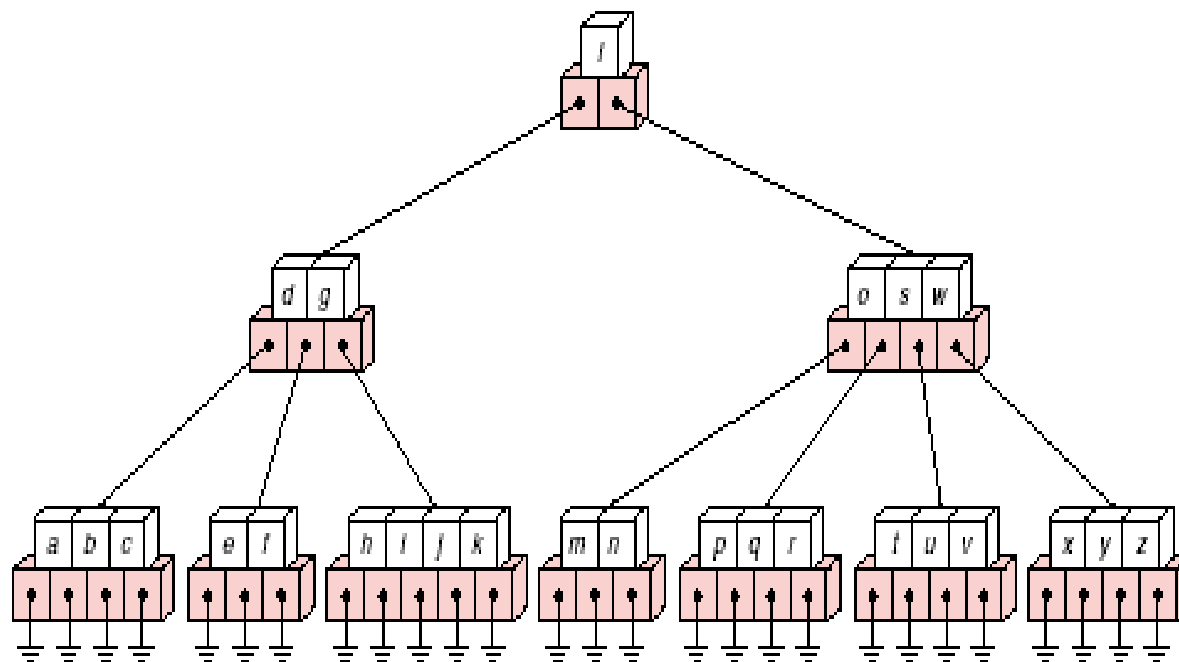
- ❖ Tất cả các node lá là cùng mức.
- ❖ Tất cả các node có **tối đa**  $m$  con.
- ❖ Tất cả node, trừ node gốc và node lá, có **tối thiểu**  $k+1$  node con.
- ❖ Tất cả các node, trừ node gốc, có từ  $k$  cho đến  $m-1$  khóa (keys). Node gốc có từ  $1$  đến  $m-1$  khóa.
- ❖ Một node không phải lá và có  $n$  khóa thì phải có  $n+1$  node con.



# 1. GIỚI THIỆU CẤU TRÚC B -TREE ?



## ĐỊNH NGHĨA B-TREE?



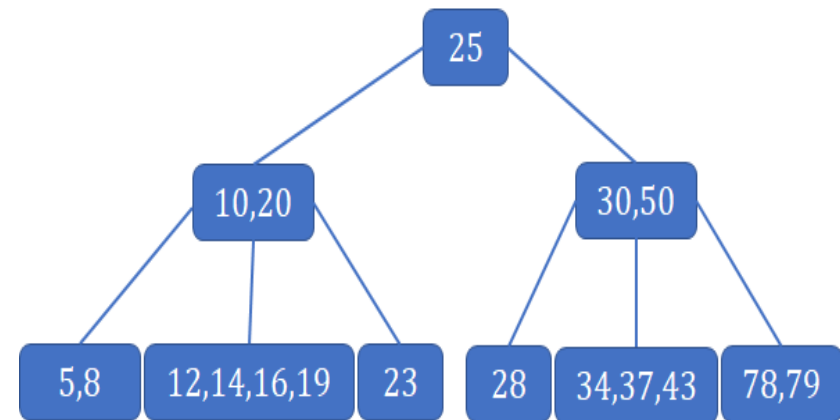
**B-TREE BẬC 5 CÓ 3 MỨC**

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### CÁC THAO TÁC TRÊN B-TREE?

- ❖ Khai cấu trúc của B-Tree
- ❖ Thêm node khóa X vào B-Tree
- ❖ Thao tác tìm kiếm trên B-Tree.
- ❖ Duyệt cây B-Tree.



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### CÁC THAO TÁC TRÊN B-TREE?

❖ Khai báo:

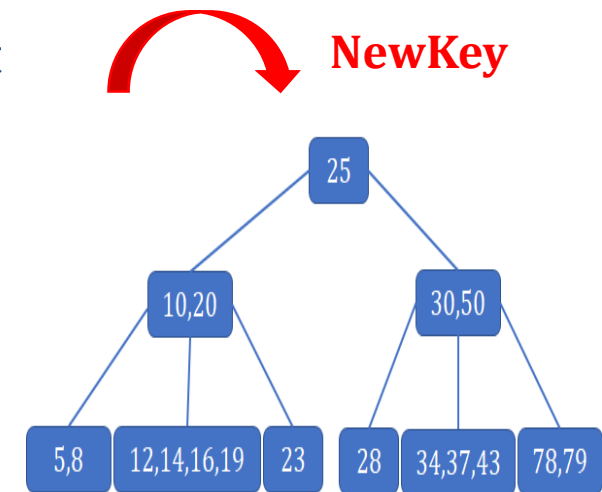
```
typedef struct
{
    int count;           // số khoá của node hiện hành
    int Key[Order-1];    // mảng lưu trữ các khoá của node
    int *Branch[Order];  // các con trỏ chỉ đến các cây con, Order-Bậc của cây
} BNode;                // Kiểu dữ liệu của node
typedef struct BNode *pBNode; // con trỏ node
pBNode *Root;           // con trỏ node gốc
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?

### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

Quá trình thêm một khoá (NewKey) vào B-Tree có thể được mô tả như sau:

- ❖ Tìm node **NewKey** nếu có trên cây thì kết thúc công việc này tại node lá (không thêm vào nữa).
- ❖ Thêm **NewKey** vào node lá, nếu chưa đầy thì thực hiện thêm vào và kết thúc.



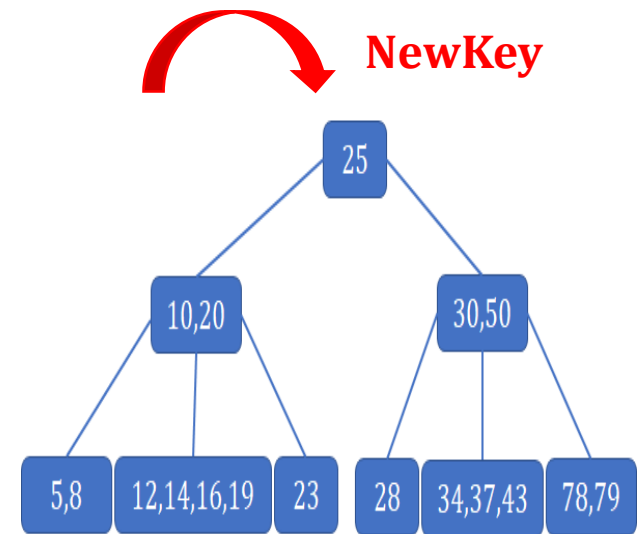
***Node đầy là node có số khoá= (bậc của cây)-1***



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?

### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

- ❖ Khi node được thêm vào bị đầy, node này sẽ được tách thành 2 node cùng mức, khoá median sẽ được đưa vào node mới.
- ❖ Khi tách node, khoá median sẽ được dời lên node cha, quá trình này có thể lan truyền đến node gốc
- ❖ Trong trường hợp node gốc bị đầy, node gốc sẽ bị tách và dẫn đến việc tăng trưởng chiều



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### VÍ DỤ MINH HỌA THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

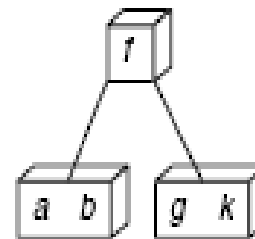
1.

*a, g, t, b:*



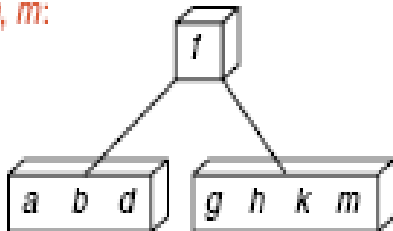
2.

*k:*



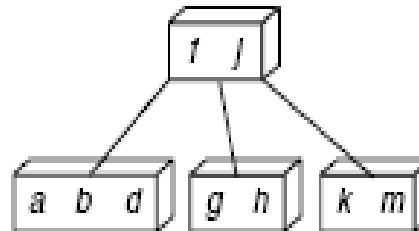
3.

*d, h, m:*



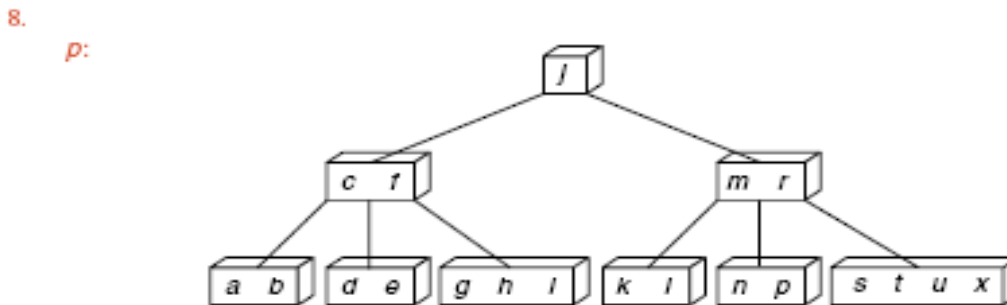
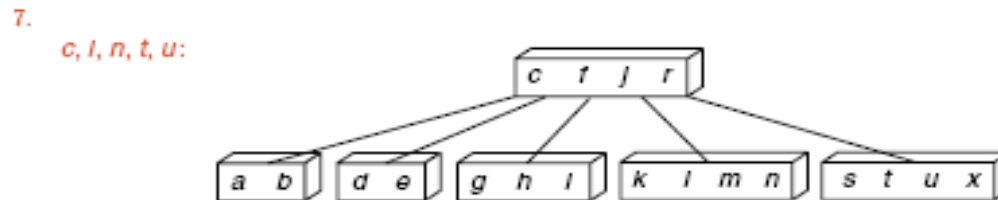
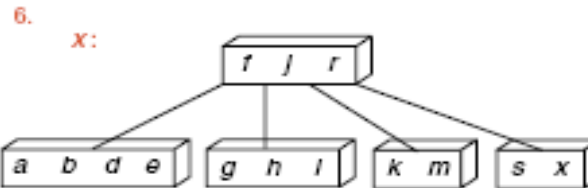
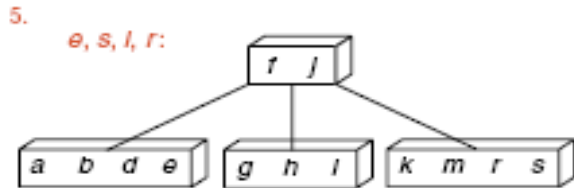
4.

*j:*



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B - TREE ?

### VÍ DỤ MINH HỌA THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?



```
if(Root == NULL)
    Root = makeroot(k);
else
{
    s = search(k, &position, &timthay);
    if (timthay) cout<<"Không thêm vào được";
    else insert (s, k, position);
}
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

- ❖ Thêm khóa k vào vị trí position của nút lá s (s và position do phép toán search() trả về)
- ❖ Nếu nút lá s chưa đầy: gọi phép toán insnode để chèn khóa k vào nút s
- ❖ Nếu nút lá s đã đầy: tách nút lá này thành 2 nút nửa trái và nửa phải

**void insert (pBNode s, int k, int position)**

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

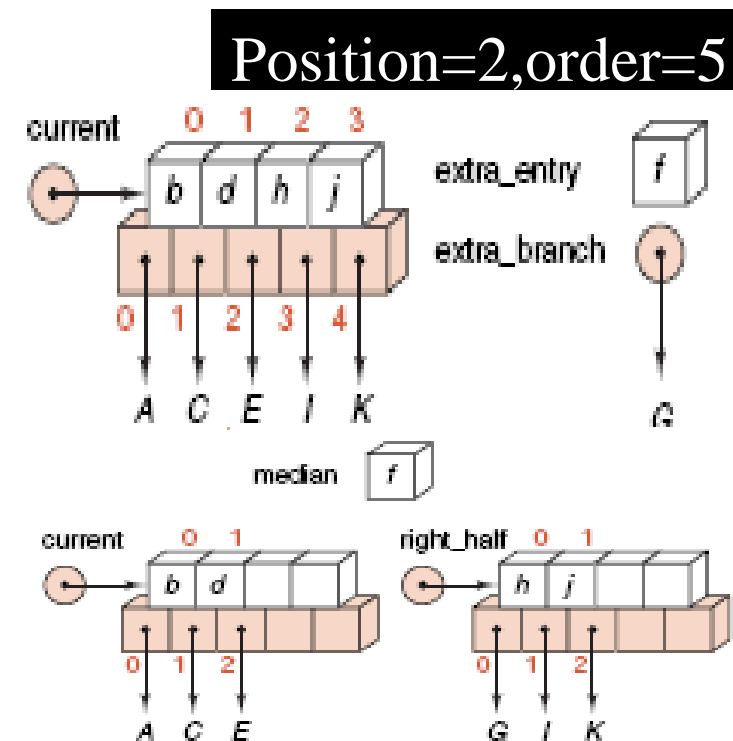
```
void insert (pBNode s, int f, int position)
{
    pBNode current, right_half, P, extra_branch;
    int pos, extra_entry, median;
    //khởi động các tri trước khi vào trong vòng lặp tách các node dãy
    current = s;
    extra_entry = f;
    extra_branch = NULL; // vì current là node là nen gan
                        // extra_branch là NULL

    pos = position;
    p = father (current);
    // Vòng lặp tách các node day current
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?

### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

```
while (p != NULL && current -> count == Order)
{
    split(current, extra_entry, extra_branch, position, right_half, median);
    // Gán lại các trị sau lần tách node trước
    current = p;
    extra_entry = median;
    extra_branch = right_half;
    pos = nodesearch (p, median);
    p = father (current);
}
```



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### THÊM NODE KHÓA X VÀO B-TREE?

```
// Trường hợp node current chưa đầy và current không phải là node gốc
if(current -> count+1 < Order)
{
    //chèn extra_entry và extra_branch tại vị trí position của node current
    insnode (current, extra_entry, extra_branch, pos);
    return;
}
//Trường hợp node current là node gốc bị đầy, tách node gốc này và tạo node gốc mới
split (current, extra_entry, extra_branch, pos, right_half, median);
Root = makeroot (median); // tạo node gốc mới
// Gán lại hai nhánh cây con của node gốc mới là current và right_half
Root -> Branch[0] = current;
Root -> Branch[1] = right_half;
}
```

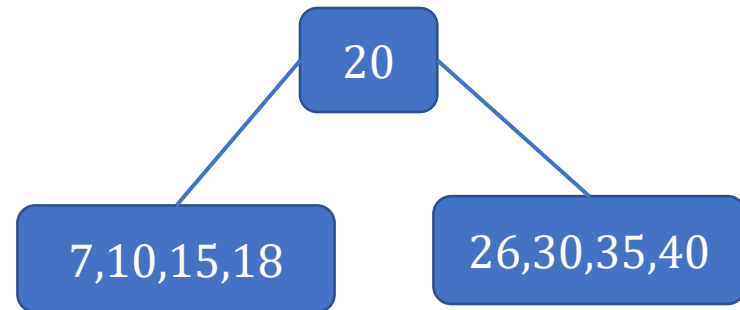


## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### **MINH HỌA THÊM NODE VÀO B-TREE?**

❖ Thêm khóa **X=22**



❖ Thêm khóa **X=20.**

❖ Sau đó thêm **40 10 30 15**

❖ Sau đó thêm **35 7 26 18 22**

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### **MINH HỌA THÊM NODE VÀO B-TREE?**

- ❖ Thêm khóa **X=20**.
- ❖ Sau đó thêm **40 10 30 15**
- ❖ Sau đó thêm **35 7 26 18 22**
- ❖ Sau đó thêm **42, 13, 46, 27**
- ❖ Sau đó thêm **38, 24, 45**

**Vẽ hình minh họa các bước.**

20

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### **MINH HỌA THÊM NODE VÀO B-TREE?**

- ❖ Thêm khóa (order 5): **1 12 8 2 25 5 14 28 17 7 52 16 48 68 3 26 29 53 55 45.**
- ❖ Thêm khóa (order 5): **3, 7, 9, 23, 45, 1, 5, 14, 25, 24, 13, 11, 8, 19, 4, 31, 35, 56**

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÁCH NODE B-TREE?

- ❖ Tách node đầy current, phép toán này được gọi bởi phép toán **Insert**
- ❖ Current là node đầy bị tách, sau khi tách xong nút current chỉ còn lại một nửa số khóa bên trái **extra\_entry**, **extra\_branch** và position là khóa mới, nhánh cây con và vị trí chèn vào nút current
- ❖ Node right\_half là nút nửa phải có được sau lần tách, node right\_half chiếm một nửa số khóa bên phải
- ❖ Median là khóa ngay chính giữa sẽ được chèn vào **node** cha

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÁCH NODE B-TREE?

```
void split (pBNode current, int extra_entry, pBNode extra_branch,
            int position, pBNode &right_half, int &median)
{
    pBNode p;
    p = new pBNode; //cap phat node nua phai
    //truong hop chen extra_entry va extra_branch vao node nua phai
    if(position > Order/2)
    {
        copy(current, Order/2+1, Order - 2, p);
        insnode (right_half, extra_entry, extra_branch, position- Order/2 -1);
        current->numtrees = Order/2+1; //so nhanh cay con con lai cua node nua trai
        median = current -> key[Order/2];
        right_half = p ;
        return;
    }
}
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÁCH NODE B-TREE?

```
// trường hợp extra_entry là median
if(position == Order/2)
{
    copy(current, Order/2, Order-2, p);
    current->numtrees = Order/2+1; //so nhanh cay con con lai cua node nua trai
    //Dieu chinh lai node con dau tien cua node nua phai
    current -> Branch[0] = extra_branch;
    median = current -> key[Order/2];
    right_half = p;
    return;
}
```



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÁCH NODE B-TREE?



```
//Truong hop chen extra_entry va extra_branch vao node nua trai
if(position < Order/2)
{
    copy(current, Order/2, Order-2, p);
    current->numtrees = Order/2; //so nhanh cay con con lai cua node nua trai
    median = current -> key[Order/2- 1];
    insnode(current, extra_entry, extra_branch, position);
    right_half = p;
    return;
}
}
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### THÊM VÀO NODE LÁ B-TREE?

```
void insnode (pBNode current, int extra_entry, pBNode extra_branch, int position)
{
    //doi cac nhanh cay con va cac khoa tu vi tri position tro ve sau xuong mot vi tri
    for(int i = current->count; i >= position+1; i--)
    {
        current -> Branch[i+1] = current -> Branch[i];
        current -> key[i] = current -> key[i - 1];
    }
    // gan khoa extra_entry vao vi tri position
    current -> key[position] = extra_entry;
    // Gan nhanh extra_branch la nhanh cay con ben phai cua khoa extra_entry
    current -> Branch[position + 1] = extra_branch;
    //tang so khoa cua node current len 1
    current -> count +=1;
}
```



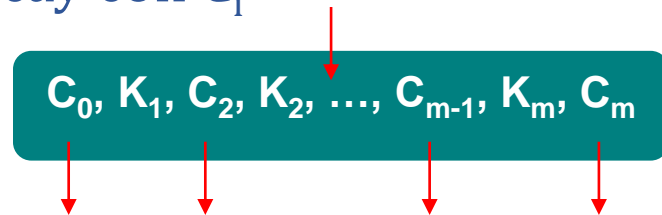
## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?

❖ Xét trong hình trên, khoá cần tìm là X. Với m đủ lớn ta sử dụng phương pháp tìm kiếm nhị phân, nếu m nhỏ ta sử dụng phương pháp tìm kiếm tuần tự. Nếu X không tìm thấy sẽ có 3 trường hợp sau xảy ra:

- $K_i < X < K_{i+1}$  Tiếp tục tìm kiếm trên cây con  $C_i$
- $K_m < X$ . Tiếp tục tìm kiếm trên  $C_m$
- $X < K_1$ . tiếp tục tìm kiếm trên  $C_0$



❖ Quá trình này tiếp tục cho đến khi node được tìm thấy. Nếu đã đi đến node lá mà vẫn không tìm thấy khoá, việc tìm kiếm là thất bại

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?

- ❖ Cài đặt phép toán **nodesearch** : Trả về vị trí nhỏ nhất của khóa trong nút **current** bắt đầu lớn hơn hay bằng **k**. Trường hợp **k** lớn hơn tất cả các khóa trong nút **current** thì trả về vị trí **current -> count**

```
int nodesearch (pBNode current, int k)
{
    int i;
    for(i=0; i<current->count &&
        current->key[i] < k; i++);
    return (i);
}
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?

- ❖ Tìm khóa k trên B-Tree. Con trỏ current xuất phát từ gốc và đi xuống các nhánh cây con phù hợp để tìm khóa k có trong một nút current hay không.
- ❖ Nếu có khóa k tại nút current trên cây:
  - Biến **found** trả về giá trị TRUE
  - Hàm **search()** trả về con trỏ chỉ nút current có chứa khóa k
  - Biến **position** trả về vị trí của khóa k có trong nút current này



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?

❖ Nếu không có khóa k trên cây:

- Lúc này **current=NULL** và q(nút cha của current) chỉ nút lá có thể thêm khóa k vào nút này được.
- Biến **found** trả về giá trị FALSE
- Hàm **search()** trả về con trỏ q là nút lá có thêm nút k vào
- Biến **position** trả về vị trí có thể chèn khóa k vào nút lá q này



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?

```
pBNode search(int k, int &position, int &found)
{
    int i;
    pBNode current, q;
    q = NULL;
    current = Root;
    while (current != NULL)
    {
        i = nodesearch (current, k);
        if(i < current->count && k == current->key[i]) //tìm thay
        {
            found = TRUE;
            position = i;           // vị trí tìm thay khoa k
            return(current);       // node có chứa khoa k
        }
    }
}
```



## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### TÌM KIẾM NODE B-TREE?



```
q = current;  
    current = current ->Branch[i];  
}  
//Khi thoát khỏi vòng lặp trên là không tìm thấy, lúc này current=NULL,  
//q là node là có thể thêm khóa k vào node này, position là vị trí có thể chèn khóa k  
found = FALSE;  
position = i;  
return (q); //trả về node lá  
} //end search()
```

## 2. CÁC THAO TÁC TRÊN B -TREE ?



### DUYỆT B-TREE?



```
void traverse(pBNode proot)
{
    if(proot == NULL) return; //điều kiện dừng
    else // đệ qui
    { //vòng lặp duyệt nhanh cây con Branch[i] và in khóa key[i] của node proot*/
        for(i = 0; i < proot->count; i++)
        {
            traverse (proot ->Branch[i]);
            printf ("%8d", proot -> key[i]);
        }
        traverse (proot -> Branch[proot->count]); //duyet nhanh cây con cuối cùng của node
    }
}
```